

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM/Hochiminh Stock Exchange.

- Tên công ty/Organization Name: Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương/Pacific Petroleum Transportation JSC., (PVTrans Pacific)
- Mã chứng khoán/Stock Symbol: PVP
- Địa chỉ trụ sở chính/Address: Tầng 3, Tòa nhà PVFCCo, 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. HCM/3rd Floor, PVFCCo Tower, No.43 Mac Dinh Chi Road, District 1, Hochiminh City
- Điện thoại/Telephone: (84-28) 38228546 Fax/Fax: (84-28) 38228545
- Người thực hiện công bố thông tin/Submitted by: Ông Hoàng Đức Chính – Giám đốc đồng thời là Người đại diện theo pháp luật/Mr. Hoang Duc Chinh – Director and Legal Representative
- Loại thông tin công bố/Information disclosure type:
 - ☒ 24h/24hrs
 - ☐ Yêu cầu/On demand
 - ☐ Bất thường/Extraordinary
 - ☐ Định kỳ/Periodic
- Nội dung thông tin công bố/Contents of information disclosure:

Công ty công bố thông tin Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Thông tin trên đã được đăng tải trên website Công ty tại địa chỉ: [http://www.pacificshipping.vn/The Company discloses the Resolution and the Minutes of 2025 Annual General Meeting of Shareholders](http://www.pacificshipping.vn/The_Company_discloses_the_Resolution_and_the_Minutes_of_2025_Annual_General_Meeting_of_Shareholders). This information was published on the company's website at this link: <http://www.pacificshipping.vn>
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby declare to be legally responsible for the accuracy and completeness of the above information.

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As stated above;
- HĐQT/BOD, BKS/BOS (để b/c/to report);
- Ban Giám đốc/BOM (để biết/for information);
- Lưu/Filing: VT/Archives, P.KHĐT/P&I Dept., MN (02b/02 copies). M

Đính kèm/Attached documents:

- Nghị quyết số 02-2025/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 25/6/2025/The resolution No. 01-2025/NQ-TBD-DHĐCĐ dated June 25, 2025;
- Biên bản họp số 02-2025/BBH-TBD-ĐHĐCĐ ngày 25/6/2025/The minutes of 2025 Annual General Meeting of Shareholders dated June 25, 2025.

Người đại diện theo pháp luật

Legal Representative

GIÁM ĐỐC

DIRECTOR



Hoàng Đức Chính

Số: 02-2025/NQ-TBD-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14, kỳ họp 9 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương;
- Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội và thể lệ biểu quyết, bầu cử đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua ngày 25/6/2025;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 ngày 25/6/2025;
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 02-2025/BBH-TBD-ĐHĐCĐ ngày 25/6/2025 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua những nội dung sau:

1) Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025; Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 (*Phụ lục 01*).

2) Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 (*Phụ lục 02*).

3) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 (*Phụ lục 03*).

4) Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024 (*Phụ lục 04*).

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chủ động thực hiện các thủ tục cần thiết để phân phối lợi nhuận theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức theo quy định.

5) Việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 (*Phụ lục 05*).

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập và giao cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ của năm tài chính 2025 theo quy định hiện hành.

6) Thù lao/phụ cấp, tiền lương, thu nhập của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025 (*Phụ lục 06*).

7) Sửa đổi, cập nhật Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (*Phụ lục 07, 08 & 09*).



Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị ký và ban hành các văn bản nêu trên.

8) Việc miễn nhiệm và bầu Thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030

- Miễn nhiệm Thành viên độc lập Hội đồng quản trị đối với Bà Trần Thị Kim Khánh do có Đơn từ nhiệm.

- Bầu Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2025 – 2030:

+ Ông Nguyễn Văn Hòa

9) Việc bầu Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 – 2030

- Bầu hai (02) Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 – 2030:

1. Bà Huỳnh Thị Hồng Hạnh

2. Ông Hà Hữu Anh

Điều 2. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Công ty.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương năm 2025 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- BKS, HĐQT, BGĐ;
- Lưu: VT, HĐQT (MN, 05b). /



Lê Mạnh Tuấn

TỔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ
CÔNG TY CP VTĐK THÁI BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 01

*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của
Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương số 02-2025/NQ-TBD-ĐHĐCĐ
ngày 25/6/2025)*

**Báo cáo năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị;
Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị
về đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024**

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP VTDK THÁI BÌNH DƯƠNG**

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

1. Các thành viên Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị của công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương bao gồm 05 thành viên, cụ thể như sau:

- Ông Lê Mạnh Tuấn – Chủ tịch HĐQT
- Ông Hoàng Đức Chính – Thành viên HĐQT điều hành, Giám đốc
- Ông Nguyễn Thế Dân – Thành viên HĐQT không điều hành
- Ông Trần Văn Luân – Thành viên HĐQT không điều hành
- Bà Trần Thị Kim Khánh – Thành viên độc lập HĐQT

HĐQT hoạt động theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị nội bộ và các quy chế khác của Công ty.

2. Hoạt động của HĐQT Công ty

2.1 Đánh giá chung

Năm 2024, thị trường vận tải biển tiếp tục có nhiều biến động nhanh chóng và khó lường với nhiều thách thức, khó khăn, cơ hội và thuận lợi đan xen nhau khi tăng trưởng kinh tế toàn cầu vẫn chưa thực sự khởi sắc, chính sách tiền tệ của các nền kinh tế lớn còn thận trọng và tình hình địa chính trị vẫn diễn biến phức tạp, đặc biệt là xung đột kéo dài giữa Nga và Ukraine, căng thẳng tại Trung Đông, Israel - Iran, cùng với các vụ tấn công tàu tại Biển Đỏ và hạn hán tại kênh đào Panama đã ảnh hưởng sâu rộng đến hành trình vận tải và nhu cầu vận chuyển tính theo tấn/hải lý. Những yếu tố này đã khiến thị trường dầu mỏ và vận tải dầu mỏ trong năm qua kém ổn định.

Nhận thức được những khó khăn thách thức còn tiếp tục kéo dài tại cả thị trường vận tải trong nước và quốc tế, Hội đồng Quản trị đã tích cực cùng ban điều hành đưa ra những nhóm giải pháp để xử lý các nhiệm vụ trọng tâm của Công ty bao gồm giám sát Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, quyết liệt triển khai thực hiện các dự án đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phê duyệt, kiện toàn cơ cấu tổ chức của Công ty,...

HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng đại diện của các chủ sở hữu trong việc chỉ đạo, giám sát, đôn đốc và hỗ trợ hoạt động điều hành của Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả và tối ưu hóa các nguồn lực, tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh để hoàn thành tốt các chỉ tiêu đã được ĐHĐCĐ 2024 thông qua.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cần trọng vì lợi ích của Cổ đông và Công ty, HĐQT đã triển khai các giải pháp quyết liệt trong công tác quản trị, điều hành của HĐQT, chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của HĐQT, và kết quả năm 2024 Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ giao.

Năm 2024, cổ phiếu của PACIFIC lọt vào rổ chỉ số MSCI Frontier Market Small Cap Index tháng 11/2024, năm thứ 7 liên tiếp nằm trong Top 500 doanh nghiệp lợi nhuận tốt nhất Việt Nam và lần thứ 6 đạt Top 10 công ty uy tín ngành logistics, vận tải hàng hóa.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Nội dung	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ TH/KH năm 2024
1	Vốn điều lệ	1.037,02	1.037,02	100%
2	Tổng doanh thu	1.700,00	1.852,60	109%
3	Lợi nhuận trước thuế	220,00	268,24	122%
4	Lợi nhuận sau thuế	176,00	207,10	118%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	56,40	89,13	158%

2.2. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ theo Nghị Quyết của ĐHĐCĐ

Trong năm 2024, Pacific đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 17/04/2024, cụ thể:

- Chia cổ tức bằng tiền mặt: Trong tháng 10/2024, Pacific đã hoàn thành việc chia cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 8% vốn điều lệ từ LNST chưa phân phối năm 2023.

- Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh: Pacific đã hoàn thành các thủ tục pháp lý cần thiết để đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Hoàn thành đầu tư 01 tàu MR trọng tải 50.697 DWT và đưa vào khai thác quốc tế ngay sau khi đầu tư.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024: Pacific đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam là đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC năm và soát xét BCTC giữa niên độ năm tài chính 2024 theo quy định hiện hành.

Ngoài ra, trong năm 2024 Pacific đã hoàn tất phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu trả cổ tức từ LNST chưa phân phối năm 2023 với tỷ lệ 10% vốn điều lệ theo Nghị quyết số 01/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2024.

Tuy nhiên, về kế hoạch đầu tư, do những ảnh hưởng từ các yếu tố kinh tế, địa chính trị, cùng với sự biến động của giá cước, giá tàu liên tục tăng cao và nhanh hơn

mức tăng giá cước, thị trường SnP tàu Aframax và tàu MR có nhiều bất lợi cho người mua khi số lượng tàu chào bán không nhiều, việc tìm kiếm các tàu đáp ứng TMĐT và mang lại hiệu quả cho dự án theo kế hoạch gặp nhiều trở ngại. Vì vậy, Pacific chỉ hoàn thành một phần danh mục đầu tư theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ chấp thuận.

3. Hoạt động của các thành viên HĐQT

Trong năm, các thành viên HĐQT đã tích cực hoạt động theo chức năng nhiệm vụ đã được phân công, tham gia đầy đủ và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động của Pacific, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định pháp luật khác có liên quan, cụ thể như sau:

** Ông Lê Mạnh Tuấn - Chủ tịch Hội đồng Quản trị*

Chịu trách nhiệm chung trong điều hành hoạt động công tác của HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty; Chỉ đạo, hỗ trợ, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được phân công của các thành viên HĐQT; Chỉ đạo và triển khai xây dựng chiến lược công ty và chiến lược phát triển; Tổ chức và đổi mới, tái cấu trúc doanh nghiệp; Công tác tổ chức và cán bộ, công tác đào tạo và bồi dưỡng của HĐQT; Việc tuân thủ các tiêu chuẩn quản trị doanh nghiệp; Chỉ đạo xây dựng và triển khai Quy chế, Quy định, Định mức quản lý nội bộ; Công tác giám sát và đôn đốc triển khai các dự án đầu tư.

** Ông Hoàng Đức Chính - Thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc*

Thực hiện vai trò là thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty; Công tác sản xuất - kinh doanh, phát triển thị trường; Công tác nhân sự/phát triển nguồn nhân lực; Công tác đối ngoại, hợp tác kinh doanh; Công tác kế hoạch, công tác quản lý kỹ thuật; Công tác phát triển dịch vụ/lĩnh vực kinh doanh mới; Công tác quản lý chất lượng và quản lý an toàn; Công tác công bố thông tin theo quy định của pháp luật; Các công việc khác theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT.

** Ông Nguyễn Thế Dân - Thành viên Hội đồng Quản trị*

Thực hiện vai trò là thành viên HĐQT Công ty; Công tác quản lý vốn, dòng tiền; Giám sát công tác quản trị rủi ro, công tác kiểm tra, kiểm soát và kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; Phụ trách công tác thẩm định và giám sát các hoạt động đầu tư bao gồm cả xây dựng dự án, triển khai đầu tư, đánh giá hiệu quả, quản lý và thanh lý tài sản; Các công việc khác theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT.

** Ông Trần Văn Luận - Thành viên Hội đồng Quản trị*

Thực hiện vai trò là thành viên HĐQT Công ty; Giám sát việc thực hiện lao động tiền lương và chế độ chính sách, công tác phát triển nguồn nhân lực và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tại Công ty; Tổ chức và đổi mới, tái cấu trúc doanh nghiệp; Giám sát việc xây dựng và triển khai Quy chế, Quy định của Công ty; Giám sát việc triển khai thực hiện Văn hóa doanh nghiệp Công ty; Các công việc khác theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT.

** Bà Trần Thị Kim Khánh - Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập*

Thực hiện vai trò là thành viên độc lập HĐQT Công ty; Giám sát và Quản trị rủi ro về tài chính, kế toán, kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; Nghiên cứu mô hình và triển khai Ủy ban Kiểm toán tại Công ty; Giám sát các giao dịch giữa người có quyền và lợi ích có liên quan; Xây dựng và triển khai nguyên tắc quản trị hiệu quả nhất tại Công ty; Công tác quan hệ với cổ đông và sở giao dịch chứng khoán; Việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty; Các công việc khác theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT.

4. Thù lao, phụ cấp và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2024

Thù lao, phụ cấp và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2024 được trả theo mức đã được ĐHĐCĐ thường niên 2024 phê duyệt và theo quy định của Công ty, cụ thể như sau:

- Đối với Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách: Phụ cấp thành viên HĐQT độc lập là 15 triệu đồng/người/tháng; Thù lao thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách: Chủ tịch HĐQT: 6 triệu đồng/người/tháng, thành viên HĐQT (bao gồm chức danh Giám đốc kiêm thành viên HĐQT): 5 triệu đồng/người/tháng, Trưởng BKS: 4 triệu đồng/người/tháng, thành viên BKS: 2,5 triệu đồng/người/tháng. Tổng số tiền thù lao thực hiện đối với thành viên HĐQT và BKS trong năm 2024 là 540 triệu đồng. Đối với thành viên HĐQT chuyên trách là Giám đốc công ty: tiền lương, tiền thưởng được thực hiện theo Quy chế trả lương, thưởng của Công ty.

5. Các quyết định của HĐQT năm 2024

Trong năm 2024, Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc họp, trao đổi, điều hành chủ yếu thông qua hình thức họp trực tiếp và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD của Công ty.

Bên cạnh đó, Chủ tịch HĐQT thường xuyên trao đổi, bàn bạc cùng Giám đốc, chủ trì/đồng chủ trì nhiều cuộc họp, hội nghị quan trọng liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh, họp giao ban... của Công ty. Trên cơ sở kết quả các cuộc họp, HĐQT đã ban hành 27 Nghị quyết và 16 Quyết định về những vấn đề quan trọng của Công ty như phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty, phê duyệt triển khai dự án đầu tư tàu, tăng vốn điều lệ, sửa đổi, bổ sung các quy chế quản trị nội bộ, các công việc liên quan đến công tác cán bộ, ... để chỉ đạo Giám đốc triển khai thực hiện. Danh sách các Nghị quyết/Quyết định quan trọng của HĐQT ban hành trong năm 2024 được công bố tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024.

6. Công tác quản lý, giám sát hoạt động đối với Giám đốc và bộ máy điều hành

Hội đồng quản trị giám sát điều hành hoạt động của Ban điều hành trên cơ sở Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế về mối quan hệ làm việc của HĐQT và Ban điều hành và các cơ quan tổ chức trong Công ty và các quy chế nội bộ khác của Công ty Pacific. Hội đồng Quản trị Công ty đã thường xuyên thực hiện công tác quản lý, giám sát hoạt động điều hành

của Giám đốc Công ty thông qua việc tham dự và có ý kiến tại các cuộc họp nội bộ của Công ty để nắm bắt tình hình hoạt động và chỉ đạo xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong hoạt động SXKD qua các báo cáo, tờ trình của Giám đốc và Ban điều hành.

HĐQT phân công công việc cụ thể cho từng thành viên HĐQT phụ trách theo dõi từng lĩnh vực trọng yếu (xây dựng chiến lược phát triển, định hướng dài hạn và kế hoạch SXKD hàng năm; công tác quản lý vốn; công tác nhân sự; công tác đầu tư;...). Trong phạm vi được phân công, thành viên HĐQT chịu trách nhiệm chính các công việc được giao, đảm bảo các nghị quyết/quyết định của HĐQT được triển khai hiệu quả và đúng tiến độ.

Năm 2024, tuy tình hình thị trường vẫn có nhiều biến động thay đổi với khó khăn thuận lợi đan xen, Ban Giám đốc Công ty đã có nhiều nỗ lực và quyết liệt trong điều hành hoạt động Công ty, xây dựng và kiện toàn bộ máy quản lý, nhân sự, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ và các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT ban hành. Với các chỉ tiêu đạt được, HĐQT đánh giá Ban điều hành đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ trong năm 2024, cụ thể là:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, sử dụng hiệu quả các nguồn lực.
- Công ty hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh mà ĐHĐCĐ và HĐQT giao.
- Đảm bảo thu nhập, đời sống người lao động; xây dựng và đào tạo được đội ngũ cán bộ lãnh đạo, người lao động có trình độ phù hợp, nhiệt huyết tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững trong các năm tiếp theo.
- Hoàn thành thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định, công tác điều hành minh bạch có sự phân công, phân cấp rõ ràng trong bộ máy điều hành.
- Tăng cường việc phát triển và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty trong các năm tiếp theo.
- Bám sát chặt chẽ thị trường mua bán tàu để triển khai thực hiện hoàn thành công tác đầu tư.
- Tăng cường công tác đào tạo, tuyển dụng cán bộ có năng lực chuyên môn vững trong lĩnh vực quản lý khai thác và quản lý kỹ thuật, đặc biệt là các cán bộ trẻ phù hợp với tình hình phát triển của Công ty.

7. Công tác đầu tư

Năm 2024, căn cứ Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Công ty có kế hoạch triển khai 02 dự án đầu tư mua tàu gồm:

- 01 dự án đầu tư chuyển tiếp & bổ sung chủng loại (đầu tư 02 tàu MR hoặc đầu tư 01 tàu Aframax) và 01 dự án đầu tư mới (01 tàu Aframax hoặc 02t tàu MR). Tuy nhiên, do thị trường mua bán tàu biển có nhiều diễn biến khó lường, giá các chủng loại tàu liên tục tăng cao, số lượng tàu giao dịch hạn chế nên mặc dù có sự triển khai quyết liệt của Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành ngay từ đầu năm 2024, Công ty cũng chỉ đầu tư thành công 01 tàu MR trong quý 3/2024 và đưa tàu vào khai thác quốc tế ngay sau khi đầu tư.

- Đối với các dự án đầu tư khác, do diễn biến thị trường không thuận lợi, việc tìm kiếm các tàu đảm bảo tổng mức đầu tư và hiệu quả dự án không như kỳ vọng. Vì vậy, Công ty vẫn đang tiếp tục bám sát chặt chẽ diễn biến thị trường mua bán tàu và sẽ có đề xuất cụ thể trong kế hoạch năm tiếp theo.

8. Công tác Quan hệ cổ đông:

Công ty luôn duy trì công tác quan hệ với các cổ đông, tăng cường tiếp xúc với các nhà đầu tư, công ty quản lý quỹ nhằm tìm kiếm các nhà đầu tư chiến lược. Thực hiện việc công bố thông tin cho cổ đông theo yêu cầu tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị của Công ty.

9. Giao dịch giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ; hoặc giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: chi tiết được trình bày tại thuyết minh BCTC năm 2024 đã kiểm toán.

10. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT: báo cáo đính kèm.

II. PHƯƠNG HƯỚNG TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH 2025

Các chỉ tiêu tài chính năm 2025 đã được ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 của Công ty Pacific chấp thuận tại Nghị quyết số 01-25/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	1.037
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.850
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	245
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	196
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	61,4

Đây là các chỉ tiêu tối thiểu phải hoàn thành, thực tế cần nhiều nỗ lực để hoàn thành vượt mức chỉ tiêu này và có tăng trưởng so với thực hiện các năm 2023 và 2024.

2. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2025:

Năm 2025 được dự báo là năm có nhiều khó khăn thách thức khó lường đối với thị trường vận tải dầu khí bởi cuộc chiến thương mại, chính sách thuế quan của Mỹ, diễn biến xung đột địa chính trị, các chính sách mới về năng lượng của các quốc gia trên thế giới, các quy định nghiêm ngặt hơn về môi trường, khí thải,....

Do đó, để đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định và bền vững, HĐQT đề ra kế hoạch hoạt động năm 2025 gồm các nội dung sau:

- Giám sát, chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 đã được ĐHĐCĐ chấp thuận.

- Chỉ đạo quyết liệt Ban điều hành bám sát chặt chẽ thị trường để triển khai đầu tư tàu theo kế hoạch được phê duyệt để phát triển đội tàu với thị trường mục tiêu là quốc tế và kết hợp thị trường nội địa đảm bảo hiệu quả khai thác tàu không thấp hơn kế hoạch đề ra.

- Đối với thị trường vận tải dầu thô trong nước, tiếp tục đảm bảo duy trì 100% thị trường vận tải dầu thô cho NMLD Dung Quất đồng thời mở rộng hoạt động vận tải tại thị trường quốc tế.

- Thực hiện công tác quản lý, giám sát công tác điều hành của Giám đốc trong việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, đồng thời chỉ đạo, phối hợp Ban điều hành đưa ra các giải pháp đầu tư phát triển đội tàu, nâng cao năng lực vận chuyển, phát triển và mở rộng thị trường tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững và ổn định của Công ty trong tương lai.

- Kien toan bo nhien/mien nhien nhan su theo co cau to chuc va dinh bien lao dong phu hop voi dinh huong to chuc SXKD nam 2025. Tang cuong cong tac đào tạo, tuyển dụng và phát triển nguồn nhân sự có năng lực và chuyên môn cao đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

- Nâng cao chất lượng hệ thống quản trị công ty theo quy định pháp luật và thông lệ tốt nhất. Rà soát kiện toàn hệ thống các quy chế, quy định, hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật phù hợp với định hướng tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của đơn vị.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro nhằm giảm thiểu rủi ro hoạt động và nâng cao hiệu quả quản trị.
- Xây dựng khung chiến lược Phát triển bền vững, tích hợp ESG vào hoạt động SXKD và triển khai các sáng kiến ESG.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa HĐQT.
- Tiếp tục tập trung công tác triển khai chuyển đổi số, 4.0 và AI vào công tác quản trị doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và tính minh bạch của đơn vị.
- Tích cực tham gia công tác an sinh xã hội; Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông cũng như quyền lợi và điều kiện làm việc cho người lao động trong Công ty, đóng góp tích cực cho cộng đồng và xã hội.

III. KẾT LUẬN

Phát huy những thành quả đạt được trong năm 2024, với sự đoàn kết, sáng tạo và quyết tâm của Hội đồng Quản trị, tập thể ban lãnh đạo Công ty cùng sự nỗ lực của toàn thể CBCNV Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương, Hội đồng quản trị tin tưởng sẽ hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 giao và tiếp tục đưa Công ty đạt được những thành quả lớn hơn nữa, đảm bảo sự phát triển ổn định lâu dài của Công ty và không ngừng gia tăng lợi ích cho các cổ đông.



CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ
THÁI BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Trong năm 2024, Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty có 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập HĐQT. Tất cả các thành viên HĐQT tham gia tích cực vào hoạt động hoạch định chiến lược, phản biện các đề xuất của Ban điều hành, giám sát rủi ro và đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc quản trị công ty theo đúng Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy định hiện hành đối với công ty đại chúng niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE).

1. Về công tác kiểm toán nội bộ

Trong năm 2024, Công ty đã chính thức thành lập Phòng Kiểm toán nội bộ theo đúng quy định của Nghị định số 05/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Việc thành lập bộ phận chuyên trách này là bước tiến quan trọng trong việc hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và tăng cường tính độc lập trong công tác giám sát nội bộ tại Công ty.

Phòng Kiểm toán nội bộ bước đầu đã xây dựng kế hoạch kiểm toán hàng năm, ưu tiên tập trung vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro và đã thực hiện các cuộc kiểm toán thí điểm, từ đó giúp Ban điều hành nhận diện những điểm kiểm soát còn yếu và đưa ra khuyến nghị cải tiến.

Cần tiếp tục nâng cao năng lực chuyên môn và hoàn thiện phương pháp kiểm toán phù hợp với đặc thù ngành vận tải, đồng thời xây dựng quy chế phối hợp giữa Kiểm toán nội bộ và các bộ phận chức năng để đảm bảo tính hiệu lực của hoạt động kiểm toán.

2. Về việc tổ chức các cuộc họp HĐQT

Các cuộc họp HĐQT trong năm được tổ chức linh hoạt, bao gồm họp trực tiếp, họp trực tuyến và lấy ý kiến bằng văn bản. Tài liệu họp được chuẩn bị tốt hơn so với năm trước, thể hiện tinh thần trách nhiệm và cải thiện trong quy trình tổ chức.

Tuy nhiên, để nâng cao chất lượng giám sát và định hướng chiến lược, tôi kiến nghị HĐQT tiếp tục duy trì lịch họp định kỳ hàng quý, có sự tham dự báo cáo của đại diện các bộ phận chuyên môn nhằm cung cấp thông tin đa chiều, giúp việc ra quyết định của HĐQT được kịp thời và hiệu quả hơn.

3. Về việc giám sát hoạt động của Ban Giám đốc

HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng giám sát hoạt động của Ban Giám đốc, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được triển khai đúng theo chiến lược đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ban điều hành đã nỗ lực trong việc tối ưu hóa năng lực vận tải, kiểm soát chi phí và ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả hoạt động. Tuy nhiên, cần tiếp tục chú trọng công tác quản trị rủi ro và cập nhật kịp thời các biến động về giá nhiên liệu, chi phí vận hành và điều kiện thị trường để điều chỉnh chiến lược phù hợp.

4. Về giám sát giao dịch với bên liên quan

Trong vai trò thành viên HĐQT độc lập, tôi đặc biệt quan tâm đến công tác giám sát các giao dịch với bên liên quan, đảm bảo minh bạch và đúng quy định của pháp luật.

Trong năm 2024, các giao dịch với bên liên quan đã được rà soát và trình HĐQT hoặc Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua theo đúng thẩm quyền được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế nội bộ Công ty. Việc công bố thông tin liên quan đến các giao dịch này cũng được thực hiện đầy đủ, giúp hạn chế rủi ro xung đột lợi ích và bảo vệ quyền lợi của cổ đông thiểu số.

Tôi kiến nghị Công ty tiếp tục cập nhật danh sách các bên liên quan một cách đầy đủ, định kỳ rà soát các giao dịch tiềm ẩn rủi ro và đảm bảo tất cả các quyết định liên quan đều được phê duyệt bởi cấp có thẩm quyền phù hợp.

5. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT

HĐQT Công ty tiếp tục thực hiện tốt vai trò định hướng, giám sát và ra quyết định trên các lĩnh vực trọng yếu trong năm 2024. Các thành viên đều nêu cao tinh thần trách nhiệm, có chuyên môn phù hợp và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ bảo vệ quyền lợi của Công ty và cổ đông.

Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, thực hiện tốt nghĩa vụ thuế với Nhà nước, duy trì việc làm ổn định cho người lao động và nâng cao uy tín trong ngành vận tải biển.

Tôi tin tưởng rằng, với nền tảng quản trị đang ngày càng hoàn thiện, Công ty sẽ tiếp tục phát triển ổn định, bền vững và mang lại giá trị ngày càng cao cho cổ đông trong thời gian tới.

TỔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ
CÔNG TY CP VTĐK THÁI BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 02

*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của
Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương số 02-2025/NQ-TBD-ĐHĐCĐ
ngày 25/6/2025)*

Báo cáo năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát

25
01
01
1A
BII
TP.

CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ
THÁI BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 6 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

PHẦN I

KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2024

I. Kết quả kiểm tra, giám sát

1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Nội dung	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ TH/KH năm 2024
Tổng doanh thu	1.700,00	1.852,60	109%
Lợi nhuận trước thuế	220,00	268,24	122%
Lợi nhuận sau thuế	176,00	207,10	118%
Nộp ngân sách Nhà nước	56,40	89,13	158%

Nguồn: BCTC năm 2024 sau kiểm toán, Đvt: tỷ đồng

Năm 2024, công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận được ĐHCĐ giao. Đồng thời, tình hình tài chính của Công ty đến 31/12/2024 ổn định, đảm bảo an toàn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển. Cụ thể:

Chỉ tiêu tài chính	01-01-2024	31-12-24
Hệ số thanh toán hiện hành (lần)	2.7	2.3
Hệ số nợ phải trả/VCSH (lần)	0.57	0.72
Vốn lưu động ròng (triệu đồng)	774,936	738,285

Về chỉ tiêu vốn điều lệ: Công ty đã hoàn tất thủ tục tăng vốn thông qua trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10% vốn điều lệ, tổng nguồn vốn điều lệ sau khi tăng là 1.037,02 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch tăng vốn được giao.

2. Chỉ tiêu đầu tư:

Năm 2024, Công ty được phê duyệt kế hoạch đầu tư các chủng loại tàu MR hoặc/và Aframax với tổng mức đầu tư tối đa là 112 triệu USD. Thực tế thực hiện, Công ty đã triển khai đầu tư thành công 1 dự án tàu MR số 02 (tàu Pacific Pride) với tổng mức đầu tư tương đương 27.6 triệu USD, hoàn thành một phần danh mục đầu tư kế hoạch. Các

dự án còn lại chưa đầu tư được sẽ chuyển tiếp sang kế hoạch đầu tư năm 2025 và bổ sung chủng loại tàu để trình ĐHĐCĐ.

3. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch khác:

- Về kế hoạch phân phối lợi nhuận: Công ty thực hiện đúng theo phương án đã được ĐHĐCĐ phê duyệt về chia cổ tức bằng cổ phiếu 10% VLD, cổ tức tiền mặt 8% VLD và trích lập các quỹ.
- Về lựa chọn Đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2024: Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam nằm trong danh sách 3 đơn vị kiểm toán được ĐHĐCĐ chấp thuận.
- Về điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh theo phương án đã trình ĐHĐCĐ: Đã hoàn thành
- Về nội dung sửa đổi, cập nhật Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của HĐQT công ty: Đã hoàn thành.

4. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 17/04/2024 và Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 02/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 21/11/2024. HĐQT đã thực hiện tốt nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc và hỗ trợ kịp thời Ban điều hành triển khai tốt hoạt động SXKD. Cụ thể, trong năm 2024, HĐQT đã ban hành 27 Nghị quyết và 16 Quyết định về các vấn đề quan trọng của Công ty làm cơ sở cho Giám đốc triển khai các hoạt động SXKD trong năm.
- HĐQT đã duy trì các cuộc họp theo định kỳ và đột xuất để kịp thời đánh giá hoạt động của Công ty, ban hành các nghị quyết thuộc thẩm quyền để giải quyết các đề xuất của các thành viên HĐQT và Ban Giám đốc (BGĐ). Các Nghị quyết HĐQT có sự nhất trí cao giữa các thành viên HĐQT.

5. Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc

- Cùng với HĐQT, BGĐ Công ty đã triển khai, chỉ đạo các đơn vị, phòng ban chức năng thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- Trong năm 2024, BGĐ đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty hiệu quả và tuân thủ các nghị quyết của HĐQT.

6. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban điều hành:

- Trong năm 2024, sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc được thực hiện tốt.
- Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã hỗ trợ và tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện chức năng của mình. Các ý kiến của Ban kiểm soát luôn được Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc phản hồi đầy đủ và kịp thời.

7. Đánh giá về giao dịch với các bên liên quan:

- Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện rà soát giao dịch với các bên liên quan và báo cáo ĐHĐCĐ để thông qua việc ký kết hợp đồng đối với các giao dịch vượt

thẩm quyền của HĐQT. ĐHĐCĐ bất thường đã có Nghị quyết số 02/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 21/11/2024 thông qua vấn đề này.

- Ngoài nghiệp vụ với các bên liên quan đã được nêu chi tiết tại thuyết minh số 33 của Báo cáo tài chính sau kiểm toán, trong năm 2024 Công ty không phát sinh giao dịch với các Thành viên HĐQT, Ban giám đốc và những người có liên quan của các thành viên đó. Không phát sinh các giao dịch giữa Công ty với các Công ty trong đó Thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

II. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024:

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam phù hợp theo quy định tại Điều lệ công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024.

Báo cáo tài chính năm 2024 đã phản ánh trung thực, hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Ngoài ra, Công ty kiểm toán có lưu ý tại thuyết minh số 11a liên quan đến việc thay đổi thời gian hữu dụng của TSCĐ hữu hình. Cụ thể là BGD đã thay đổi thời gian khấu hao của FSO Đại Hùng Queen từ 15 năm xuống 14 năm áp dụng từ ngày 01/01/2024. Nếu giữ nguyên thời gian hữu dụng trước đây thì GVHB và cung cấp dịch vụ năm 2024 sẽ giảm với số tiền là 22.13 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế trong năm sẽ tăng lên với số tiền tương ứng.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu trong năm 2024 đã được HĐQT và BGD đưa ra trong Báo cáo trình Đại hội đồng Cổ đông là phù hợp với các số liệu của BCTC đã kiểm toán.

III. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024:

Ban Kiểm soát Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương bao gồm 03 thành viên:

- Bà Huỳnh Thị Hồng Hạnh : Trưởng BKS
- Ông Hà Hữu Anh : Thành viên BKS
- Ông Đỗ Như Tiến : Thành viên BKS

Hoạt động của BKS được thực hiện theo nguyên tắc tập thể, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của BKS; các thành viên BKS cùng chịu trách nhiệm chung đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của BKS. Đồng thời theo lĩnh vực được phân công, các thành viên thực hiện việc theo dõi, giám sát các hoạt động của Công ty theo quy định.

Về thù lao và chi phí hoạt động của BKS: Thù lao của Ban kiểm soát năm 2024 được trả theo mức đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, cụ thể như sau: Trưởng BKS: 4.000.000 đồng/người/tháng, thành viên BKS: 2.500.000 đồng/người/tháng.

Trong năm, BKS đã tổ chức họp định kỳ thường niên, và hàng quý để triển khai công việc, thực hiện trao đổi công việc thường xuyên để hoạt động của BKS được thực hiện kịp thời và đạt hiệu quả cao nhất. Công tác triển khai thực hiện việc giám sát, kiểm tra, kiểm soát trong Công ty được thực hiện theo kế hoạch năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 17/04/2024, chủ yếu tập trung vào các vấn đề sau:

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ đối với HĐQT và Ban điều hành;
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các kết luận, kiến nghị của các đoàn kiểm tra của cơ quan Nhà nước, cơ quan chức năng có thẩm quyền.
- Tham dự các cuộc họp Hội đồng Quản trị của Công ty và tham gia ý kiến với HĐQT đối với những vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Định kỳ hàng quý/năm, BKS thực hiện kiểm tra/giám sát việc tổ chức hoạt động SXKD và quản lý tài chính của công ty, trong đó phân ánh thuận lợi, khó khăn, kết quả đạt được cũng như tồn tại và hạn chế cần lưu ý.

Các kiến nghị của BKS đã nêu trong năm 2024

- Đối với mảng dịch vụ vận tải: rà soát, tối ưu chi phí đồng thời với các biện pháp tìm kiếm hợp đồng đầu ra phù hợp. Đối với các tàu đang khai thác trên thị trường quốc tế, Đơn vị tiếp tục lưu ý với người thuê tàu về phạm vi hoạt động, tránh đưa tàu khai thác tại các thị trường bị cấm vận bởi LHQ, EU, Anh, Mỹ để không ảnh hưởng liên đới tới đội tàu của Đơn vị cũng như của Tổng công ty.
- Đối với mảng khai thác FSO: rà soát, đánh giá hiệu quả dự án cho giai đoạn tiếp theo, đảm bảo duy trì hoạt động ổn định và tối ưu hiệu quả trong giai đoạn các mảng hoạt động khác của công ty dự kiến sẽ không thuận lợi.
- Đối với công tác đầu tư: Đơn vị thận trọng theo dõi và đánh giá tình hình thị trường và sẵn sàng các thủ tục đầu tư đối với danh mục các dự án đầu tư đã được phê duyệt.
- Tối ưu hiệu quả việc sử dụng nguồn tiền nhàn rỗi đối với các dự án chưa đầu tư được theo kế hoạch và đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ còn tồn đọng để nâng cao hiệu quả dòng tiền của Đơn vị.
- Rà soát các quy chế, quy định ban hành đã lâu để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty,
- Chú trọng công tác phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ người lao động, đảm bảo đáp ứng nhu cầu công việc đang gia tăng và ngày càng thách thức của giai đoạn các năm tiếp theo.

PHẦN II

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2025

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của BKS theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, BKS dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra/giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và các nội dung khác tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ;
- Xem xét ý kiến của Công ty kiểm toán độc lập, thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, bán niên và thường niên của Công ty; theo dõi việc khắc phục theo khuyến nghị của Đơn vị kiểm toán và các Cơ quan thanh kiểm tra (nếu có); trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên.
- Tham dự các cuộc họp quan trọng của Hội đồng quản trị Công ty và phối hợp chặt chẽ với các bộ phận liên quan của Công ty trong việc thực hiện các công việc kiểm tra, giám sát để có những kiến nghị, đóng góp kịp thời nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông của Công ty;
- Các vấn đề khác theo phát sinh.

31
C
C
V
A
/

TỔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ
CÔNG TY CP VTĐK THÁI BÌNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 03

(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương số 02-2025/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 25/6/2025)

**Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024
và Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024**

5
N
Đ
Á
B
P

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 6 năm 2025

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ
BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2024

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

Dvt: tỷ đồng

Stt	Nội dung	Kế hoạch Năm 2024	Thực hiện Năm 2024	Tỷ lệ TH/KH Năm 2024
1	Vốn điều lệ	1.037,00	1.037,00	100%
2	Tổng doanh thu	1.700,00	1.852,60	109%
3	Lợi nhuận trước thuế	220,00	268,24	122%
4	Lợi nhuận sau thuế	176,00	207,10	118%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	56,40	89,13	158%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /VĐL	17%	20%	118%

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
(đính kèm)

TỔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ
CÔNG TY CP VTDK THÁI BÌNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 04

*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của
Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương số 02-2025/NQ-TBD-ĐHĐCĐ
ngày 25/6/2025)*

Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024

5/1
TY
AN
CU
UC
C

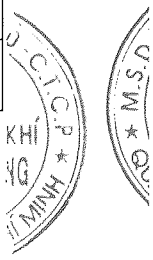
Tp, Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 6 năm 2025

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ
TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2024

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị	Ghi chú
I.	LNST chưa phân phối năm 2024 theo BCTC đã được kiểm toán	207.381.288.748	
1	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	280.951.138	
2	Lợi nhuận thực hiện năm 2024	207.100.337.610	
II.	Lợi nhuận sau thuế mang phân phối	119.234.977.321	
1	Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi và Quỹ Ban điều hành	15.532.525.321	
1.1	+ Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi	12.426.020.257	6%*(I.2)
1.2	+ Quỹ Ban điều hành	3.106.505.064	1,5%*(I.2)
2	Chia cổ tức bằng tiền mặt cho các Cổ đông (10%/VĐL)	103.702.452.000	
III.	LNST chưa phân phối năm 2024 để lại chuyển sang năm 2025	88.146.311.427	(I-II)

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chủ động thực hiện các thủ tục cần thiết để phân phối lợi nhuận theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức theo quy định.



TỔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ
CÔNG TY CP VTĐK THÁI BÌNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 05

*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của
Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương số 02-2025/NQ-TBD-ĐHĐCĐ
ngày 25/6/2025)*

Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 6 năm 2025

**LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025 CỦA
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

1. Danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo Tài chính của Công ty năm 2025, cụ thể:

- a. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- b. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- c. Công ty TNHH PWC (Việt Nam);

2. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận đề Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ của năm tài chính 2025 theo quy định hiện hành.

TỔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ
CÔNG TY CP VTĐK THÁI BÌNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 06

(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương số 02-2025/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 25/6/2025)

**Thù lao/phụ cấp của HĐQT, BKS trong năm 2024
và kế hoạch thù lao/phụ cấp của HĐQT, BKS trong năm 2025**

Tp, Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 6 năm 2025

**THÙ LAO/PHỤ CẤP, TIỀN LƯƠNG, THU NHẬP CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025**

1. Thực hiện thù lao/phụ cấp của HĐQT, BKS năm 2024

- Đối với thù lao thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách: Chủ tịch HĐQT: 6.000.000 đồng/tháng, thành viên HĐQT (bao gồm chức danh Giám đốc kiêm TV HĐQT): 5.000.000 đồng/người/tháng, Trưởng BKS: 4.000.000 đồng/tháng, thành viên BKS: 2.500.000 đồng/người/tháng.
- Đối với phụ cấp thành viên độc lập HĐQT: 15.000.000 đồng/người/tháng
- Tổng số tiền thù lao/phụ cấp thực hiện của HĐQT và BKS là 540.000.000 đồng.
- Đối với thành viên HĐQT chuyên trách là Giám đốc công ty: tiền lương, thu nhập được thực hiện đúng theo Quy chế trả lương, thưởng của Công ty.

2. Kế hoạch thù lao/phụ cấp của HĐQT, BKS năm 2025

Trên cơ sở nhân sự HĐQT và BKS, căn cứ Quy chế trả lương trả thưởng, kế hoạch thù lao HĐQT, BKS như sau:

- Đối với thù lao thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách: Chủ tịch HĐQT: 6.000.000 đồng/tháng, thành viên HĐQT (bao gồm chức danh Giám đốc kiêm TV HĐQT): 5.000.000 đồng/người/tháng, Trưởng BKS: 4.000.000 đồng/tháng, Kiểm soát viên: 2.500.000 đồng/người/tháng.
- Đối với phụ cấp thành viên độc lập HĐQT: 15.000.000 đồng/người/tháng
- Tổng số tiền thù lao/phụ cấp của HĐQT và BKS dự kiến là 540.000.000 đồng.
- Đối với thành viên HĐQT, BKS chuyên trách và Giám đốc kiêm TV HĐQT Công ty: tiền lương, tiền thưởng được thực hiện theo Quy chế trả lương, trả thưởng.

TỔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ
CÔNG TY CP VTĐK THÁI BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 07

*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của
Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương số 02-2025/NQ-TBD-ĐHĐCĐ
ngày 25/6/2025)*

**Sửa đổi và cập nhật Điều lệ
Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương**

Để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và các quy định có liên quan, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận việc sửa đổi, cập nhật Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương với nội dung như đính kèm.

54
N
P
VI
NI
P.F

SỬA ĐỔI, CẬP NHẬT ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Dề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
1	Khoản 6 Điều 6	Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần 6. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng Quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này, Luật Chứng khoán và văn bản hướng dẫn liên quan.	Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần 6. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng Quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này, Luật Chứng khoán và văn bản hướng dẫn liên quan.	Cập nhật cho phù hợp
2	Khoản 7 Điều 6	Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần 7. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.	Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần 7. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.	Cập nhật cho phù hợp
3	Điểm i, Khoản 1 Điều 11	Điều 11. Quyền của cổ đông 1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau: i. Được đối xử bình đẳng, mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau;	Điều 11. Quyền của cổ đông 1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau: i. Được đối xử bình đẳng, mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;	Cập nhật bổ sung cho phù hợp
4	Điểm a, Khoản 2 Điều 11	Điều 11. Quyền của cổ đông 2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau: a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;	Điều 11. Quyền của cổ đông 2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau: a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;	Cập nhật cho phù hợp
5	Điểm b, c và d, Khoản 3 Điều 13	Điều 13. Đại hội đồng cổ đông 3. Hội đồng Quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: b. Số thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giám quá một phần ba (1/3) so với số thành viên theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông Công ty; c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 11 của Điều lệ này; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các	Điều 13. Đại hội đồng cổ đông 3. Hội đồng Quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: b. Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát còn lại viên ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giám quá một phần ba (1/3) so với số thành viên theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông Công ty; c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; khoản 2 Điều 11 của Điều lệ này; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ	Cập nhật cho phù hợp với khoản 1, Điều 140 và khoản 4, Điều 160 Luật Doanh nghiệp

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
		có đồng có liên quan; d. Theo yêu cầu của Ban Kiểm soát; Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành Công ty vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo quy định của Điều lệ hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan: d. Theo yêu cầu của Ban Kiểm soát; Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành Công ty vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo quy định của Điều lệ hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	
6	Điểm l, Khoản 1, Điều 14	Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau: l. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty;	Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau: l. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty; bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;	Cập nhật cho đầy đủ và phù hợp với điểm m, khoản 1, Điều 138 Luật Doanh nghiệp
7	Điểm i, Khoản 2, Điều 14	Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau: i. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát;	Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau: i. Quyết định Ngân sách hoặc tổng số tiền mức thù lao, thưởng và lợi ích khác của các thành viên cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát;	Cập nhật cho phù hợp với điểm k, khoản 2, Điều 138 Luật Doanh nghiệp
8	Điểm j, Khoản 2, Điều 14	Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau: j. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập;	Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau: j. Lựa chọn Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;	Cập nhật cho phù hợp với điểm m, khoản 2, Điều 138 Luật Doanh nghiệp
9	Điểm o, Khoản 2, Điều 14	Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau: o. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau: o. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	Cập nhật cho phù hợp với điểm d, khoản 2, Điều 138 Luật Doanh nghiệp
10	Điểm q, Khoản 2, Điều 14	Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau: q. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;	Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau: o. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	Đã đề cập tại điểm r, khoản 2, Điều 14 Điều lệ Công ty
11	Khoản 1, Điều 15	Điều 15. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông 1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá	Điều 15. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông 1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc	Cập nhật bổ sung cho phù hợp với khoản 1

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
		nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.	một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.	Điều 144 Luật Doanh nghiệp
12	Khoản 2, Điều 15	Điều 15. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông 2. Các cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự. Tổ chức, cá nhân là cổ đông của Công ty có sở hữu ít nhất từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có thể ủy quyền tối đa cho 05 người đại diện. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện. Trường hợp cổ đông Công ty không xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu ủy quyền cho từng người đại diện thì số cổ phần và số phiếu bầu ủy quyền sẽ được chia đều cho số lượng người đại diện theo ủy quyền.	Đề xuất bỏ khoản này	Đã quy định khoản 1, Điều 15 Điều lệ công ty
13	Khoản 3, Điều 15	Điều 15. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông 3. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự hoặc theo mẫu của Công ty cung cấp hoặc được công chứng theo quy định của pháp luật. Văn bản ủy quyền gồm những thông tin: tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp; b. Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức, cá nhân người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp và tỷ lệ cổ phần tương ứng mỗi người đại diện theo ủy quyền; c. Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp; Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty). Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp. Trường	Điều 15. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông 2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự hoặc theo mẫu của Công ty cung cấp. hoặc được công chứng theo quy định của pháp luật. Văn bản ủy quyền gồm những thông tin: tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp; b. Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức, cá nhân người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp và tỷ lệ cổ phần tương ứng mỗi người đại diện theo ủy quyền; c. Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp; Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty). Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp. Trường	Cập nhật điều chỉnh cho phù hợp với khoản 2, Điều 144 Luật Doanh nghiệp

STT	Điều Khoản	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
14	Khoản 1, Điều 16	Điều 16. Thay đổi các quyền 1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.	Điều 16. Thay đổi các quyền 1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản khi đảm bảo tỉ lệ theo quy định tại khoản 6 Điều 20 Điều lệ này.	Cập nhật cho phù hợp
15	Khoản 1, Điều 18	Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	Cập nhật cho phù hợp với khoản 1, Điều 145 Luật Doanh nghiệp
16	Khoản 2, Điều 18	Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong vòng thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất từ 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên.	Cập nhật cho phù hợp với khoản 2, Điều 145 Luật Doanh nghiệp
17	Khoản 3, Điều 18	Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện uỷ quyền dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.	Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được triệu tập thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.	Cập nhật cho phù hợp với khoản 3, Điều 145 Luật Doanh nghiệp

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
18	Điểm a, Khoản 1, Điều 19	Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông 1. Trước khi khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau: a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó và các vấn đề cần biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Khi được phát phiếu biểu quyết, cổ đông/đại diện được ủy quyền phải kiểm tra thông tin, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tổng số phiếu biểu quyết nhận được, nếu có sai sót phải thông báo ngay tại thời điểm nhận phiếu. Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ khi có đầy đủ, chính xác các thông tin theo yêu cầu trên phiếu biểu quyết. Khi được phát phiếu biểu quyết, cổ đông/đại diện được ủy quyền phải kiểm tra thông tin, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tổng số phiếu biểu quyết nhận được, trên phiếu nhận được, nếu có sai sót phải thông báo ngay tại thời điểm nhận phiếu. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ khi có đầy đủ, chính xác các thông tin theo yêu cầu trên phiếu biểu quyết. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền sẽ thực hiện biểu quyết bằng cách đánh dấu vào mục tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu sau đó đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;	Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông 1. Trước khi khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau: a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một (01) thẻ phiếu biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông hoặc họ và tên đại diện theo ủy quyền, và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện của cổ đông đó, các vấn đề cần biểu quyết. Phiếu biểu quyết phải bao gồm các nội dung cần được thông qua tại Đại hội theo chương trình nghị sự đã được thông qua. Khi được phát phiếu biểu quyết, cổ đông/đại diện được ủy quyền phải kiểm tra thông tin, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tổng số phiếu biểu quyết nhận được, trên phiếu nhận được, nếu có sai sót phải thông báo ngay tại thời điểm nhận phiếu. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ khi có đầy đủ, chính xác các thông tin theo yêu cầu trên phiếu biểu quyết. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền sẽ thực hiện biểu quyết bằng cách đánh dấu vào mục tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu sau đó đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;	Cập nhật cho phù hợp với khoản 3, Điều 144 Luật Doanh nghiệp
19	Điểm c, Khoản 1, Điều 19	Không có Điểm c	c. Trong trường hợp biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền sẽ thực hiện bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác.	Cập nhật bổ sung cho phù hợp với khoản 3, Điều 144 Luật Doanh nghiệp
20	Khoản 1 Điều 20		Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua	Cập nhật bổ sung cho phù hợp với khoản 1,



STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
			1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.	Điều 147 Luật Doanh nghiệp
21	Điểm d, Khoản 1, Điều 20	Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 5 Điều này: d. Dự án đầu tư, bán tài sản của Công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;	Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua 2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4, 5, 6 và 7 Điều này: d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của Công ty;	Cập nhật bổ sung cho phù hợp với điểm d, khoản 1, Điều 148 Luật Doanh nghiệp
22	Khoản 2 Điều 20	Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua 2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1, 3, 4 và 5 Điều này.	Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua 3. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1, 2, 4, 5, 6 và 7 Điều này.	Cập nhật cho phù hợp
23	Khoản 3 Điều 20	Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua 3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.	Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua 4. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty. Trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo phương thức lấy ý kiến bằng văn bản, người trúng cử được xác định khi tỉ lệ biểu quyết đạt mức tối thiểu theo quy định tại khoản 8 Điều 21 Điều lệ này.	Cập nhật bổ sung cho phù hợp với khoản 3, Điều 148 Luật Doanh nghiệp
24	Khoản 8 Điều 20	Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua	Đề xuất bỏ nội dung này	Cập nhật cho phù hợp

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
		8. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. a. Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ Công ty; b. Định hướng phát triển Công ty; c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; Hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; f. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm; g. Tổ chức lại, giải thể Công ty.		
25	Khoản 1, Điều 21	Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây: 1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 20 của Điều lệ này.	Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây: 1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 20 của Điều lệ này.	Cập nhật bổ sung cho phù hợp
26	Khoản 2, Điều 21	Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông 2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Điều lệ này.	Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 17 và 4 của Điều 21 Điều lệ này.	Cập nhật cho phù hợp
27	Khoản 8, Điều 21	Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông 8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết	Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như	Cập nhật cho phù hợp với Điều 20 Điều lệ Công ty

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
		được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	ngợi quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 5, Điều 20 Điều lệ này.	
28	Điều 22	Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Không có khoản 7	Điều 22. Nghị quyết, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông 7. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 23 Điều lệ này thì nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi có quyết định hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Tòa án có hiệu lực, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	Cập nhật bổ sung cho phù hợp với khoản 3, Điều 152 Luật Doanh nghiệp
29	Khoản 3, Điều 25	Article 25. Composition and term of members of the Board of Directors 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.	Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty đảm bảo quy định sau: có tối thiểu một (01) thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ ba (03) đến năm (05) thành viên; có tối thiểu hai (02) thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ sáu (06) đến bảy (07) thành viên.	Cập nhật bổ sung cho phù hợp với khoản 4, Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
30	Điểm a, Khoản 5, Điều 25	Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 5. Thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm trong các trường hợp như sau: a. Thành viên Hội đồng quản trị đó không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 của Luật này hoặc bị pháp luật cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;	Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 5. Thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau: a. Thành viên Hội đồng quản trị đó không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật này Doanh nghiệp hoặc bị pháp luật cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;	Cập nhật cho phù hợp
31	Khoản 10, Điều 25	Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 10. Trong trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.	Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 10. Trong trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 & 4 Điều 13 Điều lệ này để bầu bổ sung đủ số lượng theo yêu cầu. trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba để bầu bổ sung thành viên Hội	Cập nhật cho phù hợp

STT	Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung đồng quản trị:	Lý do
32	Khoản 4, Điều 26	Điều 26. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị 4. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tạm phê duyệt bổ sung ngành nghề kinh doanh phù hợp với chiến lược phát triển dài hạn của Công ty và theo quy định của pháp luật. Việc tạm phê duyệt bổ sung ngành nghề kinh doanh phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.	Đề xuất bỏ khoản này	Cập nhật cho phù hợp

TỔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ
CÔNG TY CP VTĐK THÁI BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 08

*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của
Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương số 02-2025/NQ-TBD-ĐHĐCĐ
ngày 25/6/2025)*

Sửa đổi và cập nhật Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương

Để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận việc sửa đổi, cập nhật Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương với nội dung như đính kèm.



**SỬA ĐỔI, CẬP NHẬT QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

STT	Điều khoản	Quy chế hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
1	Đoạn 2 & 4, Điểm k, Khoản 2, Điều 2	Điều 2. Đại hội đồng cổ đông 2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây: k) Cách thức bỏ phiếu Khi được phát phiếu biểu quyết, cổ đông/đại diện được ủy quyền phải kiểm tra thông tin, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tổng số phiếu biểu quyết nhận được, trên phiếu nhận được, nếu có sai sót phải thông báo ngay tại thời điểm nhận phiếu. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình. Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ khi có đầy đủ, chính xác các thông tin theo yêu cầu trên phiếu biểu quyết. Khi tiến hành biểu quyết, cổ đông/đại diện được ủy quyền có quyền quyết định tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến bằng cách đánh dấu theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu vào ô tương ứng với lựa chọn của mình cho từng vấn đề cần biểu quyết trên phiếu biểu quyết.	Điều 2. Đại hội đồng cổ đông 2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây: k) Cách thức bỏ phiếu Khi được phát phiếu biểu quyết, cổ đông/đại diện được ủy quyền phải kiểm tra thông tin, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tổng số phiếu biểu quyết nhận được, trên phiếu nhận được, nếu có sai sót phải thông báo ngay tại thời điểm nhận phiếu. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình. Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ khi có đầy đủ, chính xác các thông tin theo yêu cầu trên phiếu biểu quyết. Khi tiến hành biểu quyết, cổ đông/đại diện được ủy quyền có quyền quyết định Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến bằng cách đánh dấu theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. vào ô tương ứng với lựa chọn của mình cho từng vấn đề cần biểu quyết trên phiếu biểu quyết.	Cập nhật sửa đổi cho phù hợp với khoản 1, Điều 19 Điều lệ Công ty
2	Đoạn 8, Điểm k, Khoản 2, Điều 2	Chưa có đoạn này	Trong trường hợp biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền sẽ thực hiện bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác.	Cập nhật bổ sung cho phù hợp với khoản 1, Điều 19 Điều lệ Công ty
3	Điểm o, Khoản 2, Điều 2	Điều 2. Đại hội đồng cổ đông 2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây:	Điều 2. Đại hội đồng cổ đông 2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây:	Cập nhật cho phù hợp với Điều lệ Công ty

STT	Điều khoản	Quy chế hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
		o) Cách thức phân đối, hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 1 Điều 11 Điều lệ Công ty có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: - Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 20 của Điều lệ Công ty;	o) Cách thức phân đối, hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ Công ty có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: - Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 7 Điều 20 của Điều lệ Công ty;	
4	Điểm a, Khoản 3, Điều 2	3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây: a) Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.	3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây: a) Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đối với tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.	Cập nhật cho phù hợp với Khoản 1, Điều 21 Điều lệ Công ty
5	Mục 7, Đoạn 2, Điểm b, Khoản 3 Điều 2	3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây: b) Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: - Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người đại diện theo pháp luật của Công ty.	3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây: b) Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: - Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Cập nhật cho phù hợp với Khoản 3, Điều 21 Điều lệ Công ty

STT	Điều khoản	Quy chế hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
6	Mục 5 & 6, Đoạn 6, Điểm b, Khoản 3 Điều 2	3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây: b) Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản - Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng; - Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.	3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây: b) Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản - Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng; - Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.	Cập nhật cho phù hợp với Điểm e, Khoản 5, Điều 21 Điều lệ Công ty
7	Điểm d Khoản 2 Điều 3	Điều 3. Hội đồng quản trị 2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây: ... d) Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị có thể thực hiện theo phương thức biểu quyết theo tỷ lệ sở hữu hoặc theo phương thức bầu dồn phiếu. Trước khi họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để bầu thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị sẽ quyết định phương thức biểu quyết phù hợp với các quy định tại Điều lệ này. Trường hợp bầu theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu	Điều 3. Hội đồng quản trị 2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây: ... d) Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị có thể thực hiện theo phương thức biểu quyết theo tỷ lệ sở hữu hoặc theo phương thức bầu dồn phiếu. Trước khi họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để bầu thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị sẽ quyết định phương thức biểu quyết phù hợp với các quy định tại Điều lệ này. Trường hợp bầu theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu	Cập nhật bổ sung cho phù hợp với Khoản 4, Điều 20 Điều lệ Công ty

STT	Điều khoản	Quy chế hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
		thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử của Đại hội.	bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử của Đại hội hoặc Điều lệ Công ty.	
8	Mục 3 & 5, Đoạn 4, Điểm d, Khoản 2 Điều 3	Điều 3. Hội đồng quản trị d) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Thành viên Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau: - Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty; - Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.	Điều 3. Hội đồng quản trị d) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Thành viên Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau: - Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty; - Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.	Cập nhật bổ sung cho phù hợp với Điểm c & e, Khoản 6, Điều 25 Điều lệ Công ty
9	Điểm a, Khoản 4 Điều 3	Điều 3. Hội đồng quản trị 4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây: a) Số lượng cuộc họp tối thiểu theo tháng/quý/năm	Điều 3. Hội đồng quản trị 4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây: a) Số lượng cuộc họp tối thiểu theo tháng/quý/năm Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.	Cập nhật bổ sung cho phù hợp với Khoản 2, Điều 29 Điều lệ Công ty
10	Đoạn 3, Điểm c, Khoản 4 Điều 3	Điều 3. Hội đồng quản trị 4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây: c) Thông báo họp Hội đồng quản trị (gồm thời gian, địa điểm, chương trình họp, các vấn đề thảo luận và quyết định) Thông báo mời họp có thể được gửi bằng thư, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ	Điều 3. Hội đồng quản trị 4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây: c) Thông báo họp Hội đồng quản trị (gồm thời gian, địa điểm, chương trình họp, các vấn đề thảo luận và quyết định) Thông báo mời họp có thể được gửi bằng thư, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác quy định tại Điều lệ Công ty, nhưng	Cập nhật bổ sung cho phù hợp với Điều lệ Công ty

STT	Điều khoản	Quy chế hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
11	Điểm d, Khoản 4 Điều 3	liên lạc của từng thành viên Hội đồng Quản trị và các Kiểm soát viên được đăng ký tại Công ty. Điều 3. Hội đồng quản trị 4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây: d) Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên Hội đồng Quản trị chấp thuận trở lên dự họp. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai (02) được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng Quản trị dự họp.	phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng Quản trị và các Kiểm soát viên được đăng ký tại Công ty. Điều 3. Hội đồng quản trị 4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây: d) Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị được tiến hành khi có ít nhất từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên Hội đồng Quản trị chấp thuận trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp triệu tập lần thứ hai (02) được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng Quản trị dự họp.	Cập nhật bổ sung cho phù hợp với Khoản 8, Điều 29 Điều lệ Công ty
12	Mục 2, Đoạn 4, Điểm e, Khoản 4 Điều 3	Điều 3. Hội đồng quản trị 4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây: e) Cách thức biểu quyết Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây: - Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết;	Điều 3. Hội đồng quản trị 4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây: e) Cách thức biểu quyết Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây: - Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại Điều h Khoản này.	Cập nhật bổ sung cho phù hợp

STT	Điều khoản	Quy chế hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
13	Điểm k, Khoản 4 Điều 3	Điều 3. Hội đồng quản trị 4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây: k) Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị	Điều 3. Hội đồng quản trị 4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây: k) Trường hợp chủ tọa, và/hoặc thư ký người ghi biên bản từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị	Cập nhật bổ sung cho phù hợp
14	Điểm a, Khoản 5 Điều 3	Điều 3. Hội đồng quản trị 5. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty bao gồm các nội dung chính sau đây: a) Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Công ty Người phụ trách quản trị Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau: - Có hiểu biết về pháp luật; - Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty; - Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng Quản trị.	Điều 3. Hội đồng quản trị 5. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty bao gồm các nội dung chính sau đây: a) Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Công ty Người phụ trách quản trị Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau: - Có hiểu biết về pháp luật; - Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty; - Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng Quản trị.	Cập nhật bổ sung cho phù hợp với Khoản 2, Điều 31 Điều lệ Công ty
15	Khoản 1 Điều 4	Điều 4. Ban Kiểm soát 1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo Điều 37 của Điều lệ Công ty.	Điều 4. Ban Kiểm soát 1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo Điều 37 38 của Điều lệ Công ty.	Cập nhật cho phù hợp với Điều lệ Công ty
16	Đoạn 1 & 2, Điểm d, Khoản 2 Điều 4	Điều 4. Ban Kiểm soát 2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát bao gồm các nội dung chính sau đây: d) Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát Việc biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát có thể thực hiện theo phương thức biểu quyết theo tỷ lệ sở hữu hoặc theo phương thức bầu dồn phiếu. Trước khi họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để bầu thành viên	Điều 4. Ban Kiểm soát 2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát bao gồm các nội dung chính sau đây: d) Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát Việc biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát có thể thực hiện theo phương thức biểu quyết theo tỷ lệ sở hữu hoặc theo phương thức bầu dồn phiếu. Trước khi họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để bầu thành viên	Cập nhật bổ sung cho phù hợp

STT	Điều khoản	Quy chế hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
		Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị sẽ quyết định phương thức biểu quyết phù hợp với các quy định của Điều lệ Công ty. Trường hợp bầu theo phương thức bầu dồn phiếu, mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.	Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị sẽ quyết định phương thức biểu quyết phù hợp với các quy định của Điều lệ Công ty. Trường hợp bầu theo phương thức bầu dồn phiếu, Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.	
17	Khoản 1 Điều 5	Điều 5. Giám đốc 1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc: Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc thực hiện theo khoản 4 Điều 33 của Điều lệ Công ty.	Điều 5. Giám đốc 1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc: Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc thực hiện theo khoản 4 Điều 33 34 của Điều lệ Công ty.	Cập nhật cho phù hợp với Điều lệ Công ty
18	Điểm d, Khoản 1 Điều 6	Điều 6. Các hoạt động khác 1. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc gồm các nội dung chính sau đây: d) Báo cáo của Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao Giám đốc Công ty có trách nhiệm thực hiện các báo cáo định kỳ và bất thường theo yêu cầu cho Hội đồng quản trị về các vấn đề cụ thể như sau: - Định kỳ báo cáo Hội đồng quản trị Công ty về tình hình thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao theo quy định tại khoản 4 điều 33 Điều lệ Công ty và các công việc khác được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền thực hiện; 	Điều 6. Các hoạt động khác 1. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc gồm các nội dung chính sau đây: d) Báo cáo của Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao Giám đốc Công ty có trách nhiệm thực hiện các báo cáo định kỳ và bất thường theo yêu cầu cho Hội đồng quản trị về các vấn đề cụ thể như sau: - Định kỳ báo cáo Hội đồng quản trị Công ty về tình hình thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao theo quy định tại khoản 4 điều 33 Điều lệ Công ty và các công việc khác được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền thực hiện; 	Cập nhật cho phù hợp
19	Điểm g, Khoản 1 Điều 6	Điều 6. Các hoạt động khác 1. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc gồm các nội dung chính sau đây:	Điều 6. Các hoạt động khác 1. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc gồm các nội dung chính sau đây:	Cập nhật cho phù hợp

STT	Điều khoản	Quy chế hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
		g) Các vấn đề Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Báo cáo và giải trình trước Đại hội đồng cổ đông về: - Tình hình thực hiện định hướng chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm trên cơ sở các nghị quyết đã được Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông phê duyệt; - Tình hình sử dụng vốn; đầu tư mua sắm, cầm cố, thuê, cho thuê, thanh lý, chuyển nhượng các tài sản cố định, sử dụng lao động và các vấn đề khác thuộc quyền hạn của Giám đốc Công ty theo quy định tại khoản 4 điều 33 Điều lệ Công ty; 	g) Các vấn đề Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Báo cáo và giải trình trước Đại hội đồng cổ đông về: - Tình hình thực hiện định hướng chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm trên cơ sở các nghị quyết đã được Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông phê duyệt; - Tình hình sử dụng vốn; đầu tư mua sắm, cầm cố, thuê, cho thuê, thanh lý, chuyển nhượng các tài sản cố định, sử dụng lao động và các vấn đề khác thuộc quyền hạn của Giám đốc Công ty theo quy định tại khoản 4 điều 33 Điều lệ Công ty; 	

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương số 02-2025/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 25/6/2025)

Để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận việc sửa đổi, cập nhật Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương với nội dung như đính kèm.

**SỬA ĐỔI, CẬP NHẬT QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

STT	Điều khoản	Quy chế hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
1	Điểm b, Khoản 4 Điều 8	Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị 4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại Điều 26 Điều lệ Công ty;	Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị 4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại Điều 26 25 Điều lệ Công ty;	Cập nhật bổ sung cho phù hợp với Điều lệ Công ty



Số: 02-2025/BBH-TBD-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 6 năm 2025

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

Tên doanh nghiệp: Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (Pacific)

Mã số doanh nghiệp: 0305475110, đăng ký lần đầu ngày 28/01/2008

Địa chỉ trụ sở chính: tầng 3, tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, quận 1, Tp.HCM

Thời gian khai mạc: 08h00 ngày 25/6/2025

Hình thức tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): Đại hội trực tuyến

Địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ: tầng 1, tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, quận 1, Tp.HCM

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương đã diễn ra với chi tiết cụ thể như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Hội đồng quản trị

- Ông Lê Mạnh Tuấn – Chủ tịch HĐQT
- Ông Hoàng Đức Chính – Thành viên HĐQT, Giám đốc
- Ông Nguyễn Thế Dân – Thành viên HĐQT
- Ông Trần Văn Luẩn – Thành viên HĐQT
- Bà Trần Thị Kim Khánh – Thành viên độc lập HĐQT

2. Ban kiểm soát

- Bà Huỳnh Thị Hồng Hạnh – Trưởng Ban kiểm soát
- Ông Hà Hữu Anh – Kiểm soát viên
- Ông Đỗ Như Tiến – Kiểm soát viên

3. Ban Giám đốc

- Ông Vũ Ngọc Khôi – Phó Giám đốc
- Ông Ngô Mạnh Hà – Phó Giám đốc
- Ông Bùi Văn Vinh – Phó Giám đốc

4. Cổ đông tham dự

Cổ đông và người được ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến.

5. Kiểm toán độc lập

Ông Nguyễn Quang Trung – Phó Tổng Giám đốc, đại diện Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

II. DIỄN BIẾN VÀ NỘI DUNG CUỘC HỌP

A. Phần nghi thức

1. Khai mạc Đại hội, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.
2. Tính hợp pháp của Đại hội

Ông Nguyễn Xuân Dũng – đại diện Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo số đại biểu tham dự Đại hội:

Ngày 25/6/2025, Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương đã tiến hành việc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 theo danh sách chốt cổ đông ngày 27/5/2025.

Tổng số đại biểu có mặt tại thời điểm khai mạc Đại hội là 14 cổ đông, đại diện cho 77.388.732 cổ phần, tương đương 74,6257 % cổ phần có quyền biểu quyết, theo danh sách cổ đông chốt ngày 27/5/2025 (*Báo cáo Kiểm tra tư cách đại biểu – đính kèm Biên bản này*).

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương đủ điều kiện tiến hành.

B. Thông qua danh sách Chủ tọa đoàn, Thư ký Đại hội, Tổ kiểm phiếu và quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết và bầu cử

Đại diện Ban tổ chức đã giới thiệu danh sách Chủ tọa đoàn, Thư ký Đại hội và Tổ kiểm phiếu

Chủ tọa đoàn:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, ông Lê Mạnh Tuấn – Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa cuộc họp, các thành viên khác tham gia Đoàn chủ tọa gồm:

1. Ông Hoàng Đức Chính – thành viên HĐQT, Giám đốc

Thư ký Đại hội:

1. Bà Chu Minh Ngọc – Thư ký HĐQT

Tổ kiểm phiếu:

1. Ông Phan Phong Phúc – Trưởng Phòng Tài chính Kế toán - Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Xuân Dũng – Phó Phòng Kiểm toán Nội bộ - Thành viên

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua danh sách Tổ kiểm phiếu và Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết và bầu cử với kết quả như sau:

Stt	Nội dung biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết tán thành (%)
1	Tổ kiểm phiếu	100%
2	Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết và bầu cử	100%

C. Thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội

Chủ tọa Đại hội đã giới thiệu Chương trình nghị sự của Đại hội và Đại hội đã tiến hành biểu quyết với kết quả như sau:

Stt	Nội dung biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết tán thành (%)
1	Chương trình nghị sự của Đại hội	100%

Chi tiết các kết quả biểu quyết nêu trên như Biên bản kiểm phiếu đính kèm.

D. Các nội dung báo cáo tại Đại hội:

* Ông Lê Mạnh Tuấn – Chủ tịch HĐQT trình bày nội dung:

- Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT về đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2024.

* Ông Hoàng Đức Chính – Thành viên HĐQT, Giám đốc báo cáo các nội dung:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025;
- Tờ trình phê duyệt kết quả hoạt động SXKD và BCTC kiểm toán năm 2024;
- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024.
- Tờ trình thực hiện thù lao, tiền lương, thu nhập của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

* Bà Huỳnh Thị Hồng Hạnh – Trưởng Ban kiểm soát trình bày nội dung:

- Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát;
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

* Ông Trần Văn Luân – thành viên HĐQT trình bày các nội dung:

- Tờ trình sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của HĐQT.
- Tờ trình miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030.
- Tờ trình bầu Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 – 2030.

E. Thảo luận: Các cổ đông đã đặt câu hỏi và Đoàn chủ tọa đã trả lời các câu hỏi của cổ đông (chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

F. Biểu quyết/bầu cử và kết quả kiểm phiếu

1. Biểu quyết và bầu cử

ĐHĐCĐ tiến hành biểu quyết và bầu cử thông qua các nội dung trong Chương trình nghị sự theo hình thức bỏ phiếu điện tử (e-voting).

2. Kết quả biểu quyết

Ông Nguyễn Xuân Dũng – đại diện Tổ kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu, cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	Tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết	Tổng số phiếu hợp lệ	Tổng số phiếu không hợp lệ	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
					Số phiếu	Tỷ lệ * (%)	Số phiếu	Tỷ lệ * (%)	Số phiếu	Tỷ lệ * (%)
1	Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT về đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2024	78.315.902	78.315.902	0	68.991.142	88,0934%	9.324.760	11,9066%	0	0%
2	Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát	78.315.902	78.315.902	0	68.991.142	88,0934%	9.324.760	11,9066%	0	0%
3	Kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán	78.315.902	78.315.902	0	68.991.142	88,0934%	9.324.760	11,9066%	0	0%
4	Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024	78.315.902	78.315.902	0	68.991.142	88,0934%	9.324.760	11,9066%	0	0%
5	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2025	78.315.902	78.315.902	0	78.315.902	100%	0	0%	0	0%
6	Thù lao, tiền lương, thu nhập năm 2024 của HĐQT, BKS và kế hoạch năm 2025	78.315.902	78.315.902	0	78.315.902	100%	0	0%	0	0%
7	Sửa đổi, cập nhật Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty	78.315.902	78.315.902	0	78.315.902	100%	0	0%	0	0%
8	Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT – Bà Trần Thị Kim Khánh do có Đơn từ nhiệm	78.315.902	78.315.902	0	78.315.902	100%	0	0%	0	0%

(*) Tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và thực hiện biểu quyết.

Trên cơ sở kết quả biểu quyết nêu trên, các vấn đề sau đây đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua:

Stt	Nội dung đã được thông qua	Tỷ lệ thông qua (*)
1	Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT về đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2024	88,0934%
2	Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát	88,0934%
3	Kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán	88,0934%
4	Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024	88,0934%
5	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2025	100%
6	Thù lao, tiền lương, thu nhập năm 2024 của HĐQT, BKS và kế hoạch năm 2025	100%
7	Sửa đổi, cập nhật Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty	100%
8	Miễn nhiệm chức danh Thành viên độc lập HĐQT – Bà Trần Thị Kim Khánh	100%

(*) Tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và thực hiện biểu quyết.

2. Kết quả bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên

2.1 Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

Stt	Họ và tên ứng viên	Tổng số phiếu bầu (**)
1	Nguyễn Văn Hòa	68.914.670

(**) Theo phương thức bầu dồn phiếu.

Trên cơ sở kết quả bầu cử như trên, Ông Nguyễn Văn Hòa đã trúng cử vị trí thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030.

2.2 Kết quả bầu Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

Stt	Họ và tên ứng viên	Tổng số phiếu bầu (**)
1	Huỳnh Thị Hồng Hạnh	69.094.420
2	Hà Hữu Anh	68.831.520

(**) Theo phương thức bầu dồn phiếu.

Trên cơ sở kết quả bầu cử như trên, Bà Huỳnh Thị Hồng Hạnh và Ông Hà Hữu Anh đã trúng cử vị trí Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 – 2030.

H. Thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025

* Bà Chu Minh Ngọc - Thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

* Đại hội biểu quyết thông qua dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025 với tỷ lệ biểu quyết thông qua như sau:

- Thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ với tỷ lệ tán thành đạt 88,0933% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

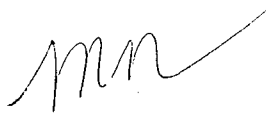
- Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ với tỷ lệ tán thành đạt 88,0938% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

I. Bế mạc Đại hội:

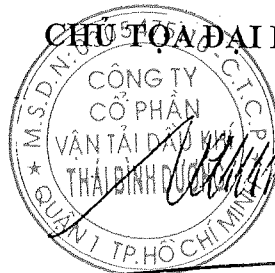
Chủ tọa Đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào hồi 11h30 cùng ngày.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Chu Minh Ngọc



CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Lê Mạnh Tuấn

PHỤ LỤC
TÓM TẮT CÁC Ý KIẾN PHÁT BIỂU CỦA CỔ ĐÔNG VÀ TRẢ LỜI CỦA
ĐOÀN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(Đính kèm Biên bản họp số 02-2025/BBH-TBD-ĐHĐCĐ ngày 25/6/2025)

1. Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương có nằm trong diện thực hiện Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ban hành ngày 26-12-2024 của Chính phủ không?

Công ty Pacific là Công ty cổ phần với vốn điều lệ đến nay là 1.037 tỷ đồng trong đó có phần vốn góp của cổ đông lớn là Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (PVTrans) nắm giữ tỷ lệ 64,92% vốn điều lệ Công ty. Tổng công ty PVTrans cũng là công ty cổ phần trong đó Tập đoàn Công nghiệp Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Doanh nghiệp Nhà nước) nắm giữ 51% vốn điều lệ Công ty. Tham chiếu theo tất cả các quy định hiện hành và Nghị định số 167/2024/NĐ-CP thì Công ty Pacific là Công ty cổ phần và không phải là doanh nghiệp nhà nước.

2. Các hoạt động mua, bán tàu của Công ty từ năm 2020 đến nay có tuân thủ đầy đủ theo các quy định tại Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 và Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 hay không?

Do Công ty không phải là doanh nghiệp Nhà nước và các dự án đầu tư tại Công ty cũng không sử dụng vốn nhà nước. Vì vậy, các dự án đầu tư tàu của Công ty không phải áp dụng theo Luật Đấu thầu mà thực hiện theo Nghị định số 171/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ về đăng ký, xóa đăng ký và mua, bán, đóng mới tàu biển và Nghị định số 86/2020/NĐ-CP ngày 23/7/2020 của Chính phủ về đăng ký, xóa đăng ký và mua, bán, đóng mới tàu biển (có hiệu lực từ ngày 15/9/2020). Việc này Công ty Pacific cũng được cơ quan Kiểm toán nhà nước khi kiểm tra tại Pacific, Thanh tra hoạt động đầu tư và đấu thầu của Bộ Kế hoạch Đầu tư cũng đánh giá là hoạt động đầu tư mua tàu biển tại Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật.

3. Chi phí khấu hao tài sản cố định (TSCĐ) quý 4/2024 tăng cao đột biến so với các quý trước. Việc khấu hao này có được Cục thuế chấp nhận không?

Chi phí khấu hao tăng trong Quý 4/2024 là do Công ty đưa vào khai thác tàu Pacific Pride (được đầu tư từ 10/2024) và do điều chỉnh rút ngắn thời gian khấu hao tàu FSO ĐHQ từ 15 năm xuống 14 năm. Theo quy định của Thông tư số 45/2013/TT-BTC, việc trích khấu hao TSCĐ được doanh nghiệp đăng ký khấu hao và gửi thông báo đến cơ quan thuế để xác định thời điểm trích, thời gian và chi phí khấu hao tính thu nhập chịu thuế. Cũng theo quy định tại thông tư này thì Doanh nghiệp được thay đổi thời gian trích khấu hao TSCĐ một lần đối với một tài sản sau khi đăng ký khấu hao lần đầu và phải đăng ký với cơ quan thuế trước khi thực hiện. Căn cứ quy định nêu trên, Công ty đã làm thủ tục đăng ký đầy đủ với Cơ quan Thuế và được chấp nhận tính vào chi phí hợp lý hợp lệ để tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

4. Tỷ lệ chênh lệch giữa trích lập dự phòng mỗi năm (gần 200 tỷ) với việc thực sử dụng (vào khoảng 30 tỷ) trong năm khá cao. Việc trích lập dự phòng quá lớn so với nhu cầu thực tế có được Cục Thuế chấp nhận hay không?

Về chính sách kế toán, hiện có 02 phương pháp để sửa chữa tài sản định kỳ được phép tính vào chi phí hợp lý hợp lệ của doanh nghiệp là phương pháp trích trước và phân bổ chi

phí sửa chữa tài sản có tính chất định kỳ. Về câu hỏi này có 2 nội dung cần làm rõ:

Phương pháp trích trước chi phí sửa chữa giúp cho tình hình tài chính công ty tốt hơn, tích lũy dòng tiền qua các năm và có sẵn nguồn kinh phí khi tàu của công ty đưa vào sửa chữa, đồng thời giúp ổn định kết quả hoạt động SXKD. Do vậy, Công ty Pacific đã lựa chọn và duy trì chính sách trích trước chi phí sửa chữa từ trước cho tới hiện nay, đảm bảo tính nhất quán trong công tác quản trị, hạch toán kế toán;

Việc trích trước chi phí sửa chữa tài sản là theo dự toán ngân sách lập cho kỳ sửa chữa 2.5 năm (kỳ sửa chữa kiểm tra định kỳ trên ụ đà khô IS/SS cho tàu biển theo quy định của Đăng kiểm) chứ không phải trích lập dự phòng các khoản tổn thất như dự phòng phải thu khó đòi, dự phòng giảm giá hàng tồn kho, giảm giá các khoản đầu tư... Nghiệp vụ này được quy định tại các Thông tư 45/2013/TT-BTC, Thông tư 78/2014/TT-BTC (sửa đổi bổ sung bởi TT119, TT151/2014, TT96/2015, TT25/2018), Điều 6 (điểm 2.20).

5. Đội tàu của công ty gồm cả các tàu mua mới đều là các tàu có độ tuổi cao. Trong tình hình yêu cầu về ESG và khí thải ngày càng thắt chặt, Công ty có phương án gì để cải thiện điều này?

02 tàu MR Công ty đầu tư gần đây có tuổi khai thác xác định đến năm 25 tuổi. Như vậy, Công ty sẽ còn khai thác các tàu MR mới đầu tư này thêm 10 năm nữa khi đầu tư tàu ở độ tuổi 15. Đối với các yêu cầu về hạn chế khí thải, đội tàu Công ty đã được lắp đặt hệ thống EPL (Engine Power Limitation) nhằm hạn chế công suất máy đồng nghĩa với việc giảm khí thải để đáp ứng các tiêu chuẩn về khí thải của các công ước quốc tế. Việc đầu tư tàu trẻ và hiện đại đồng nghĩa với giá đầu tư cao kéo theo dự án chưa chắc đã hiệu quả bằng việc đầu tư tàu già hơn nhưng tổng mức đầu tư thấp hơn, đồng thời có thể tranh thủ thị trường thuận lợi để khai thác, khấu hao và thu hồi vốn nhanh, đảm bảo hiệu quả của dự án.

Ngoài ra, trong thời gian sắp tới, Công ty sẽ có thể xem xét lắp đặt hệ thống chuyển đổi nhiên liệu (scrubber) cho đội tàu. Tuy nhiên, do chi phí lắp đặt hệ thống này khá cao nên Công ty sẽ phải cân nhắc đến cả hiệu quả chung của tàu.

6. Hiện nay đội tàu của Công ty đang hoạt động tuyến nào, có bị ảnh hưởng bởi cuộc xung đột Iran – Israel không? Tàu Apollo có kế hoạch khai thác tiếp hay bán thanh lý trong thời gian tới?

Đội tàu của Công ty chủ yếu hoạt động quốc tế, do vậy sẽ phải đáp ứng các yêu cầu và hải trình của Người thuê tàu. Tuy nhiên, nếu có hoạt động trong các khu vực nguy hiểm như chiến tranh hoặc có cướp biển, Công ty sẽ xem xét mua bảo hiểm chiến tranh bổ sung hoặc thuê các đội bảo vệ chống cướp biển, cũng như trang bị các phương tiện đảm bảo an toàn cho đội tàu.

Tàu Apollo hiện đã 19 tuổi và gần hết khấu hao. Tuy nhiên, vừa qua tàu đã ký Hợp đồng cho thuê TC với giá cước khá tốt. Vì vậy, tùy tình hình thị trường, nếu khách hàng vẫn có nhu cầu thuê tàu, Công ty sẽ duy trì việc cho tàu tiếp tục khai thác cho các năm tiếp theo.

7. Được biết hiện nay Công ty đang ưu tiên đầu tư tàu Aframax. Vậy đối với các chủng loại tàu khác, Công ty có kế hoạch đầu tư như thế nào?

Cơ cấu đội tàu của Công ty hiện đang có 02 tàu MR mới đầu tư và 01 tàu Apollo. Trong thời gian nửa đầu năm 2025, phân khúc tàu MR đang có dấu hiệu điều chỉnh giảm nhiều hơn phân khúc tàu Aframax. Trong khi đó, giá bán tàu MR lại không giảm nhiều. Hiện nay, Công ty đánh giá việc đầu tư tàu Aframax là phù hợp nhất do tàu Apollo đã 19 tuổi nên cần phải đầu tư 1 tàu trẻ hơn để thay thế và tàu Apollo hiện đã hết khấu hao nhưng vẫn đang được khai thác với giá cước tốt, do vậy có thể bù đắp cho tàu mới đầu tư cho giai đoạn đầu. Vì

vậy, Công ty vẫn đang bám sát tình hình thị trường, xác định thời điểm và chủng loại tàu phù hợp để đầu tư, trong đó ưu tiên và tập trung vào phân khúc tàu có tính khả thi và đem lại hiệu quả.

Bên cạnh đó, Công ty cũng sẽ xem xét để đầu tư các phân khúc tàu khác như VLCC, tàu khí lạnh LNG. Đây là các tàu có tổng mức đầu tư cao, do vậy để đầu tư được các tàu này Công ty cần phải thu xếp được nguồn vốn đầu tư phù hợp, cũng như làm việc với các Chủ hàng để tìm kiếm nguồn hàng ổn định nhằm đảm bảo có được phương án khai thác tốt, hiệu quả.

8. Để thực hiện các dự án đầu tư, Công ty có kế hoạch tăng vốn bằng cách chia cổ tức bằng cổ phiếu hoặc bán thêm cổ phiếu ra thị trường hay không? Ngoài ra, trong thời gian sắp tới, tỉ lệ chi trả cổ tức cho cổ đông có tăng lên không?

Hiện nay, Công ty đã cân đối đủ nguồn vốn cho các dự án đầu tư, do vậy trong năm nay Công ty chưa có kế hoạch tăng vốn. Trong thời gian sắp tới, tùy thuộc vào nhu cầu của thị trường, Công ty sẽ cân nhắc chủng loại tàu và số lượng tàu đầu tư để đảm bảo hiệu quả các dự án. Trường hợp cần thêm vốn, Công ty sẽ cân nhắc việc tăng vốn và hình thức tăng vốn phù hợp như: trả cổ tức bằng cổ phiếu, chào bán cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu hoặc chào bán cho các nhà đầu tư chiến lược. Việc tăng vốn sẽ được cân nhắc cẩn thận giữa nhu cầu sử dụng vốn và tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty đảm bảo chuẩn bị nguồn vốn sẵn sàng phục vụ kịp thời cho việc đầu tư.

Đối với việc chi trả cổ tức, tỉ lệ chi trả cổ tức sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định và còn tùy thuộc vào kết quả sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty cam kết nỗ lực thực hiện các giải pháp linh hoạt hiệu quả trong hoạt động SXKD và đầu tư để có kết quả SXKD tốt, phân đấu chi trả cổ tức hàng năm cho các cổ đông với tỉ lệ tối thiểu từ 10% trở lên, nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn đạt mục tiêu đề ra, cũng như hài hoà với mục tiêu phát triển bền vững và đem lại lợi ích tốt nhất cho các cổ đông.

BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(Tại thời điểm Khai mạc)

Hôm nay, ngày 25/06/2025, tại Phòng họp tầng 1- tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đakao, Quận 1, Tp.HCM. Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. Sau khi kiểm tra và xem xét các thành phần cổ đông tham dự, Tổ Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với toàn thể Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, như sau:

I. Thành phần Tổ kiểm tra tư cách cổ đông:

- Ông Phan Phong Phúc - Tổ trưởng
- Ông Nguyễn Xuân Dũng - Thành viên

II. Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, như sau:

1. Tổng số cổ đông của Công ty theo danh sách chốt quyền ngày 27/05/2025 là: 3.308 cổ đông.

- 1.1 Tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty là: **103.702.452 cổ phần**. (Một trăm linh ba triệu bảy trăm linh hai nghìn bốn trăm năm mươi hai cổ phần).
- 1.2 Tổng số phiếu biểu quyết là: **103.702.452 phiếu** - Mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.

2. Tổng số cổ đông và cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội là: 14 người, đại diện cho 77.388.732 cổ phần, chiếm 74,6257% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó:

- 2.1 Số lượng cổ đông tham dự Đại hội là: **13 cổ đông**, đại diện cho **10.068.732 cổ phần**, chiếm **9,70925%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- 2.2 Số lượng cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội là: **1 cổ đông**, đại diện cho: **67.320.000 cổ phần**, chiếm **64,9165%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Tổ kiểm tra tư cách cổ đông đã thực hiện kiểm tra, đăng ký đại biểu tham dự Đại hội, tất cả các cổ đông và người được ủy quyền đều đủ tư cách tham dự Đại hội theo quy định.

Căn cứ vào các quy định của Luật hiện hành và Điều lệ công ty, Đại hội đã đáp ứng đủ điều kiện để tiến hành đại hội.

Danh sách các cổ đông và người được ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông đính kèm biên bản này.

Biên bản này được lập hồi: 08 giờ 00 phút ngày 25 tháng 06 năm 2025.

TỔ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

- Ông Phan Phong Phúc

- Tổ trưởng

- Ông Nguyễn Xuân Dũng

- Thành viên



CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG
DANH SÁCH CỔ ĐÔNG TẠI THỜI ĐIỂM KHAI MẠC

Mã Cổ đông	Tên Cổ đông	CMND/CCCD	Tên người đại diện tham dự	CMND/CCCD Người đại diện tham dự	Cổ phần tham dự	Hình thức tham dự	Thời gian checkin
PVP0438	KHUẤT CAO KHUÊ	001095023512			287,300	Trực tuyến	07:39:03 25/06/2025
PVP0481	LÊ NGỌC Ý	091090000140			1,090,810	Trực tuyến	14:29:45 24/06/2025
PVP0524	LÊ TRUNG THÀNH	001087042577			50,600	Trực tuyến	08:50:49 24/06/2025
PVP0602	LÊ MINH ĐỨC	091085000171			1,045,800	Trực tuyến	14:27:41 24/06/2025
PVP0612	LÊ NGỌC ANH	048058000156			7,188,150	Trực tuyến	13:55:46 24/06/2025
PVP0805	MAI TUẤN NAM	001088033679			180,000	Trực tuyến	07:54:19 25/06/2025
PVP1085	NGUYỄN THỊ MAI HUƠNG	010171005042			20,000	Trực tuyến	07:51:51 25/06/2025
PVP1388	NGUYỄN GIANG NHI	045075003408			10,000	Trực tiếp	07:44:28 25/06/2025
PVP1570	NGUYỄN THÀNH LONG	001093033088			48,300	Trực tuyến	20:45:50 24/06/2025
PVP2185	PHẠM HỮU DŨNG	068080004829			135,500	Trực tuyến	14:58:40 24/06/2025
PVP2282	PHẠM VĂN TRUNG	040082002575			6,800	Trực tuyến	07:43:35 25/06/2025
PVP2821	VÕ THỊ XUÂN	VSDPVP230490895			4,972	Trực tuyến	09:25:42 24/06/2025
PVP2938	VŨ VĂN BÁ	079081007684			500	Trực tuyến	15:57:50 24/06/2025
PVP3284	TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ	0302743192	Ông Lê Mạnh Tuấn, Ông Hoàng Đức Chính, Ông Nguyễn Thế Dân, Ông Trần Văn Luân	001068006670, 030071014492, 075066010246, 024077000398	67,320,000	Ủy quyền	07:12:30 25/06/2025, 07:13:11 25/06/2025, 07:15:54 25/06/2025, 07:17:58 25/06/2025

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG
-----o0o-----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----
Tp.HCM, ngày 25 tháng 06 năm 2025

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG ĐẠI HỘI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG
Trụ sở chính: Tầng 3, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, P ĐaKao Quận 1, TPHCM.
Điện thoại: 028 38228546.
Giấy ĐKKD số: 0305475110 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp ngày 28/01/2008; Đăng ký thay đổi lần 11, ngày 18/10/2024.
Thời gian tổ chức: Từ 08h00 ngày 25 tháng 06 năm 2025.
Địa điểm Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội: Phòng họp tầng 1- tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường ĐaKao, Quận 1, Tp.HCM.

Tổ kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương, bao gồm các ông/bà sau:

- Ông Phan Phong Phúc - Tổ trưởng
- Ông Nguyễn Xuân Dũng - Thành viên

Đã thực hiện kiểm phiếu biểu quyết thông qua các Báo cáo, tờ trình – bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo hình thức bỏ phiếu điện tử. Mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết. Kết quả như sau:

I. Kết quả biểu quyết Báo cáo – tờ trình

- Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT về đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2024

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 78.315.902 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 78.315.902 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 68.991.142 phiếu biểu quyết, tương đương 68.991.142 cổ phần, chiếm 88,0934% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 9.324.760 phiếu biểu quyết, tương đương 9.324.760 cổ phần, chiếm 11,9066% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 1 đã được thông qua với tỷ lệ 88,0934%

2. Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát.

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 78.315.902 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 78.315.902 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 68.991.142 phiếu biểu quyết, tương đương 68.991.142 cổ phần, chiếm 88,0934% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 9.324.760 phiếu biểu quyết, tương đương 9.324.760 cổ phần, chiếm 11,9066% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 2 đã được thông qua với tỷ lệ 88,0934%

3. Báo cáo kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 78.315.902 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 78.315.902 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 68.991.142 phiếu biểu quyết, tương đương 68.991.142 cổ phần, chiếm 88,0934% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 9.324.760 phiếu biểu quyết, tương đương 9.324.760 cổ phần, chiếm 11,9066% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 3 đã được thông qua với tỷ lệ 88,0934%

4. Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 78.315.902 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 78.315.902 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 68.991.142 phiếu biểu quyết, tương đương 68.991.142 cổ phần, chiếm 88,0934% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 9.324.760 phiếu biểu quyết, tương đương 9.324.760 cổ phần, chiếm 11,9066% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 4 đã được thông qua với tỷ lệ 88,0934%

5. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2025

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 78.315.902 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 78.315.902 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 78.315.902 phiếu biểu quyết, tương đương 78.315.902 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 5 đã được thông qua với tỷ lệ 100%

6. Thù lao/ phụ cấp, tiền lương, thu nhập năm 2024 của HĐQT, BKS và kế hoạch năm 2025

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 78.315.902 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 78.315.902 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 78.315.902 phiếu biểu quyết, tương đương 78.315.902 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 6 đã được thông qua với tỷ lệ 100%

7. Sửa đổi, cập nhật Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 78.315.902 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 78.315.902 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 78.315.902 phiếu biểu quyết, tương đương 78.315.902 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 7 đã được thông qua với tỷ lệ 100%

8. Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT – Bà Trần Thị Kim Khánh

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 78.315.902 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 78.315.902 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 78.315.902 phiếu biểu quyết, tương đương 78.315.902 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 8 đã được thông qua với tỷ lệ 100%

II. Kết quả bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên

1. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

2. Ông Nguyễn Xuân Dũng – Thành viên

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG
-----o0o-----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----
Tp.HCM, ngày 25 tháng 06 năm 2025

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU THÔNG QUA PHẦN KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

Trụ sở chính: Tầng 3, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, P ĐaKao Quận 1, TPHCM.

Điện thoại: 028 38228546.

Giấy ĐKKD số: 0305475110 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp ngày 28/01/2008; Đăng ký thay đổi lần 11, ngày 18/10/2024.

Thời gian tổ chức: Từ 08h00 ngày 25 tháng 06 năm 2025.

Địa điểm Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội: Phòng họp tầng 1- tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường ĐaKao, Quận 1, Tp.HCM.

Tổ kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương, bao gồm các ông/bà sau:

- | | |
|-------------------------|--------------|
| 1. Ông Phan Phong Phúc | - Tổ trưởng |
| 2. Ông Nguyễn Xuân Dũng | - Thành viên |

Đã thực hiện kiểm phiếu biểu quyết thông qua các thủ tục khai mạc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo hình thức bỏ phiếu điện tử. Mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết. Kết quả như sau:

1. Thông qua Danh sách Tổ Kiểm phiếu

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 68.670.592 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 68.670.592 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 68.670.592 phiếu biểu quyết, tương đương 68.670.592 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 1 đã được thông qua với tỷ lệ 100%

2. Thông qua Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết và bầu cử

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 68.670.592 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 68.670.592 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 68.670.592 phiếu biểu quyết, tương đương 68.670.592 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 2 đã được thông qua với tỷ lệ 100%

3. Thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 68.670.592 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 68.670.592 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 68.670.592 phiếu biểu quyết, tương đương 68.670.592 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 3 đã được thông qua với tỷ lệ 100%

Biên bản được lập lúc 08 giờ 00 phút ngày 25 tháng 06 năm 2025 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương năm 2025

TỔ KIỂM PHIẾU

1. Ông Phan Phong Phúc – Tổ Trưởng

2. Ông Nguyễn Xuân Dũng – Thành viên

